

CÔNG TY CỔ PHẦN SIÊU THANH

Địa chỉ: A20 Tân Phong, Nguyễn Hữu Thọ, Phường Tân Phong, Quận 7, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho quý 3 của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2009

Mẫu: CBTT-03**BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT TÓM TẮT****Quý 3 năm 2009****I. BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN***Đvt: đồng*

Stt	Nội dung	Số dư đầu kỳ	Số dư cuối kỳ
I	Tài sản ngắn hạn	149,201,847,113	158,339,318,414
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	24,748,595,412	60,715,489,672
2	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	6,600,000,000	-
3	Các khoản phải thu ngắn hạn	48,429,614,371	52,624,911,199
4	Hàng tồn kho	65,680,901,060	39,849,532,178
5	Tài sản ngắn hạn khác	3,742,736,270	5,149,385,365
II	Tài sản dài hạn	114,874,548,810	121,292,590,730
1	Các khoản phải thu dài hạn	11,116,448,000	9,661,594,000
2	Tài sản cố định	86,952,490,809	96,951,219,736
	- Tài sản cố định hữu hình	22,215,828,006	35,869,878,778
	- Tài sản cố định vô hình	64,276,980,985	51,363,136,969
	- Tài sản cố định thuê tài chính	-	-
	- Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	459,681,818	9,718,203,989
3	Bất động sản đầu tư	6,601,699,101	5,527,500,000
4	Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	6,528,300,000	6,528,300,000
5	Tài sản dài hạn khác	3,675,610,900	2,623,976,994
III	TỔNG CỘNG TÀI SẢN	264,076,395,923	279,631,909,144
IV	Nợ phải trả	85,729,945,845	45,814,858,903
1	Nợ ngắn hạn	85,616,400,885	45,814,858,903
2	Nợ dài hạn	113,544,960	-
V	Vốn chủ sở hữu	153,217,993,712	191,739,650,648
1	Vốn chủ sở hữu	147,752,729,913	186,630,761,005
	- Vốn đầu tư của chủ sở hữu	90,182,670,000	94,660,280,000
	- Thặng dư vốn cổ phần	2,572,620,000	2,572,620,000

	- Cổ phiếu quỹ	(2,206,190,840)	(2,206,190,840)
	- Vốn khác của chủ sở hữu		
	- Chênh lệch đánh giá lại tài sản		
	- Chênh lệch tỷ giá hối đoái		
	- Các quỹ	11,224,001,674	11,224,001,674
	- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	45,979,629,079	80,380,050,171
	- Nguồn vốn đầu tư XDCB		
2	Nguồn kinh phí và quỹ khác	5,465,263,799	5,108,889,643
	- Quỹ khen thưởng phúc lợi	5,465,263,799	5,108,889,643
	- Nguồn kinh phí		
	- Nguồn kinh phí đã hình thành TSCĐ		
VI	LỢI ÍCH CỦA CỔ ĐÔNG THIỂU SỐ	25,128,456,366	42,077,399,593
VII	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	264,076,395,923	279,631,909,144

Kế toán trưởng

Ngày 23 tháng 10 năm 2009

Tổng giám đốc

CÔNG TY CỔ PHẦN SIÊU THANH

Mẫu: CBTT-03

Địa chỉ: A20 Tân Phong, Nguyễn Hữu Thọ, Phường Tân Phong, Quận 7, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho quý 3 của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2009

II. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Quý 3 năm 2009

Dvt: đồng

STT	Chỉ tiêu	Kỳ báo cáo	Luỹ kế
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	222,274,658,001	543,788,592,564
2	Các khoản giảm trừ doanh thu	5,250,529,328	11,134,565,100
3	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	217,024,128,673	532,654,027,464
4	Giá vốn hàng bán	171,924,247,540	411,923,955,003
5	LN gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	45,099,881,133	120,730,072,461
6	Doanh thu hoạt động tài chính	884,683,459	3,347,059,756
7	Chi phí tài chính	108,318,305	2,365,859,799
8	Chi phí bán hàng	14,295,107,160	37,850,397,606

9	Chi phí quản lý doanh nghiệp	9,569,575,046	27,399,445,165
10	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	22,011,564,081	56,461,429,647
11	Thu nhập khác	3,301,481,405	4,268,563,483
12	Chi phí khác	88,704,708	475,656,656
13	Lợi nhuận khác	3,212,776,697	3,792,906,827
14	Phần lợi nhuận trong công ty liên kết	-	-
15	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	25,224,340,778	60,254,336,474
16	Thuế thu nhập doanh nghiệp	6,059,274,529	14,159,010,025
17	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	19,165,066,249	46,095,326,449
18	Lãi cơ bản trên cổ phiếu		

Kế toán trưởng

Ngày 23 tháng 10 năm 2009

Tổng Giám đốc